

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 2870/PNT-PSC/HĐKT

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016;
- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua;
- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày tháng năm 2020;
- Căn cứ Quyết định số 3771a/QĐ-TĐHYKPNT ngày 22 tháng 9 năm 2020 của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc phê Chi định thầu thực hiện gói thầu “Nâng cấp phần mềm đăng ký tuyển sinh online phục vụ tuyển sinh sau đại học”.

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A (Chủ đầu tư): TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

- Địa chỉ : 02 đường Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, TPHCM
- Điện thoại : (028) 38652435 - Fax: 028-3865 0025
- Mã số thuế : 0301483706
- Số tài khoản : 110 000 031 050 Tại ngân hàng thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
- Đại diện : PGS.TS.BS Ngô Minh Xuân - Chức vụ: Hiệu trưởng

BÊN B (Nhà thầu): CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VÀ TƯ VẤN KIM TỰ THÁP

- Địa chỉ : Số 05 Hoa Sữa, Phường 7, Q. Phú Nhuận, TP HCM
- Điện thoại : (028) 66727722 - Fax: (028) 35173655
- Mã số thuế : 0303549303
- Số tài khoản : 102.20034429.012 tại Ngân hàng Techcombank Chi nhánh Sài Gòn

- Đại diện : Ông Trương Bá Hà - Chức vụ: Giám Đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt chỉ định thầu;
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: **99.000.000 đồng** (Bằng chữ: Chín mươi chín triệu đồng)

STT	Danh mục hàng hóa	Số lượng	Đơn vị	Đơn giá	VAT	Thành tiền (VND)
1	Nâng cấp Phần mềm Tuyển sinh SĐH	1	Lic	99.000.000	0%	99.000.000
Tổng cộng						99.000.000

2. Hình thức thanh toán:

Hai bên thanh toán bằng Việt Nam đồng, bằng hình thức chuyển khoản.

3. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền là: **99.000.000 đồng** (Bằng chữ: Chín mươi chín triệu đồng) trong vòng 07 ngày làm việc sau khi bên A nhận đầy đủ các chứng từ sau:

- 04 (bốn) bản biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng được ký hoàn tất.
- Hóa đơn tài chính hợp lệ với thông tin của bên A như sau:
 - + Tên: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH
 - + Địa chỉ: 02 đường Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, TP HCM

+ MST: 0301483706

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng).

Điều 8. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Điều 9. Bảo hành

1. Thời gian bảo hành:

Bên B sẽ áp dụng chính sách bảo hành miễn phí cho các sản phẩm của Bên B và các hệ thống thông tin khác trong thời hạn **12 tháng**, kể từ thời điểm bàn giao sản phẩm.

2. Thời gian bảo trì:

Bên B sẽ áp dụng chính sách bảo trì có tính phí cho các sản phẩm của Bên B và các hệ thống thông tin khác ngay sau **thời hạn bảo hành** kết thúc.

3. Phương pháp bảo hành và bảo trì:

Kết hợp cả 2 phương pháp bảo hành Online và Onsite.

Bên A tạo điều kiện cho Bên B có quyền Remote Access vào các máy chủ ứng dụng của khách hàng và Bên B chủ yếu sẽ sử dụng hình thức bảo hành online cho phần mềm theo đúng như thông lệ quốc tế.

4. Phạm vi bảo hành bảo trì:

Bên B sẽ bảo hành sản phẩm trong trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến:

- Hoạt động của sản phẩm trong môi trường triển khai
- Hoạt động về chức năng của sản phẩm không đúng yêu cầu
- Lỗi trong sản phẩm mà do việc nhân viên phát triển phần mềm gây ra
- Lỗi do bảo mật của ứng dụng
- Hoạt động của CSDL về mặt logic

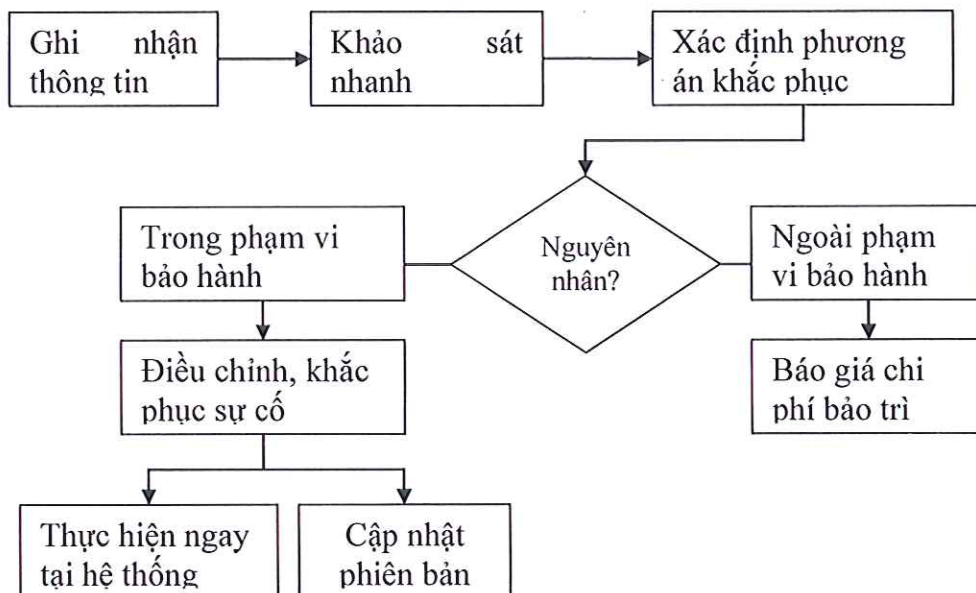
Bên B không bảo hành sản phẩm trong trường hợp sau:

- Hoạt động của người sử dụng
- Lỗi do hệ thống cơ sở hạ tầng
- Lỗi do hoạt động của các phần mềm do bên thứ ba cung cấp
- Lỗi bảo mật do hệ thống gây ra, hoặc do sự phá hoại có chủ ý từ phía người sử dụng

- Sự cố do việc tự ý điều chỉnh sản phẩm, can thiệp trực tiếp vào CSDL của phần mềm

Phương án bảo hành: bao gồm 02 phương án bảo hành như sau

Trường hợp có sự cố do khách hàng báo:



- Nhân viên Customer Services sẽ tiếp nhận yêu cầu của Khách hàng và chuyển cho nhân viên phân tích
- Nhân viên phân tích cùng khách hàng khảo sát nhanh hiện trạng: nguyên nhân, tình trạng, nguyên cơ, ...
- Sau khi khảo sát, nhân viên phân tích nhanh chóng đưa ra phương án khắc phục
- Nếu nguyên nhân của sự cố:
 - o Nằm trong phạm vi bảo hành, Bên B triển khai điều chỉnh và khắc phục sự cố, bao gồm:
 - Thực hiện điều chỉnh trên hệ thống: Database, cài đặt, back-up, phục hồi dữ liệu
 - Khắc phục lỗi trong mã nguồn và cập nhật lại phiên bản ứng dụng trên hệ thống đang vận hành (đảm bảo an toàn dữ liệu, không gây các sập đổ trong hệ thống)
 - o Nằm ngoài phạm vi bảo hành:
 - Bên B tiến hành báo giá dịch vụ bảo trì
 - Triển khai dịch vụ bảo trì ứng dụng

Tiến độ thực hiện bảo hành dựa trên hệ thống phân loại lỗi do khách hàng báo cáo như sau:

Phân loại lỗi	Định nghĩa	Hỗ trợ từ Bên B
Loại C "Lỗi nghiêm trọng"	Các lỗi làm cho chương trình không thực hiện được các chức năng then chốt như được định chỉ ra từ trước đến giờ bởi Khách hàng	Bên B sẽ bắt đầu xác định và sửa lỗi trong vòng một ngày làm việc, sau đó sẽ tiếp tục công việc này cho đến khi nào lỗi được khắc phục hoàn toàn.
Loại B "Lỗi không nghiêm trọng"	Các lỗi ảnh hưởng đến các chức năng quan trọng của ứng dụng, nhưng không phải là các chức năng then chốt như đã được chỉ ra từ trước đến giờ bởi Khách hàng	Bên B sẽ bắt tay vào việc xác định và sửa lỗi trong vòng 7 ngày làm việc và sẽ cố gắng giải quyết hết khả năng cho đến khi sửa lỗi xong hoàn toàn.
Loại A "Các lỗi khác"	Các lỗi còn lại	Bên B sẽ sử dụng các nỗ lực có thể để sửa lỗi trong phiên bản mới của chương trình. Trừ phi có những thỏa thuận khác, tất cả các lỗi loại A sẽ được sửa chữa trong vòng 1 tháng kể từ ngày được thông báo của Khách hàng

5. Phí bảo trì sau thời hạn bảo hành:

Sau thời gian bảo hành 12 tháng, Bên A có thể ký kết hợp đồng bảo trì phần mềm với chi phí bằng 20% trên tổng giá trị phần mềm mỗi năm.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.
2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 20 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế xử lý tranh chấp.

Điều 11. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, chủ đầu tư giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS.BS Ngô Minh Xuân

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC



Trương Bá Hà

PHỤ LỤC I: MÔ TẢ CHI TIẾT CHỨC NĂNG

(Kèm theo hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020)

STT	Danh mục hàng hóa	Số lượng	Đơn vị	Xuất xứ, ký hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Bảo hành
1	Nâng cấp Phần mềm Tuyển sinh SDH	1	Lic	PSC EMS	12 tháng
1.1	Đăng ký ôn tập				
	- Đăng ký ôn tập, mua tài liệu online				
	- Xử lý hồ sơ				
	- Gửi email thông báo thời gian học				
	- Tạo lớp học				
	- Các Thống kê, báo cáo				
1.2	Kết nối thanh toán				
	- Kết nối thanh toán Đăng ký ôn tập				
	Kết nối thanh toán hồ sơ dự thi sau đại học				
	Tra cứu tình trạng hồ sơ online				
	Các thống kê báo cáo				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN NGHIỆM THU

- Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020 được ký kết giữa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và Công ty TNHH Phần mềm và Tư vấn Kim Tự Tháp về việc thực hiện gói thầu “Nâng cấp phần mềm đăng ký tuyển sinh online phục vụ tuyển sinh sau đại học”.

- Hôm nay, ngày tháng năm 2020, tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch chúng tôi, đại diện cho các bên tham gia nghiệm thu gồm có:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA NGHIỆM THU :

ĐẠI DIỆN BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

- | | |
|---------------------------------|---------------------------------|
| - Ông: PGS.TS.BS Ngô Minh Xuân | Chức vụ: Hiệu trưởng. |
| - Ông: PGS.TS Nguyễn Thanh Hiệp | Chức vụ: Phó hiệu trưởng. |
| - Bà: Ths.BS Huỳnh Tấn Sơn | Chức vụ: Trưởng phòng HCQT. |
| - Bà: CN. Văn Thúy Nguyên | Chức vụ: Trưởng phòng TCKT. |
| - Ông: CN. Nguyễn Thanh Thuận | Chức vụ: Phó Trưởng phòng TCKT. |
| - Ông: BS. Võ Hoàng Nhân | Chức vụ: Phó Thường trực BQLDA. |
| - Bà: ThS.Trần Nguyễn Đan Quỳnh | Chức vụ: Chuyên viên BQLDA. |

ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VÀ TƯ VẤN KIM TỰ THÁP

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| - Ông: Trương Bá Hà | Chức vụ: Giám Đốc |
| - Ông: Huỳnh Quốc Tuấn | Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật |

Hai bên thống nhất ký biên bản nghiệm thu Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020 với các nội dung sau:

II. ĐỐI TƯỢNG NGHIỆM THU:

STT	Danh mục hàng hóa	Số lượng	Đơn vị	Xuất xứ, ký hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Bảo hành
1	Nâng cấp Phần mềm Tuyển sinh SDH	1	Lic	PSC EMS	12 tháng
1.1	Đăng ký ôn tập				
	- Đăng ký ôn tập, mua tài liệu online				
	- Xử lý hồ sơ				

	- Gửi email thông báo thời gian học				
	- Tạo lớp học				
	- Các Thông kê, báo cáo				
1.2	Kết nối thanh toán				
	- Kết nối thanh toán Đăng ký ôn tập				
	Kết nối thanh toán hồ sơ dự thi sau đại học				
	Tra cứu tình trạng hồ sơ online				
	Các thống kê báo cáo				

III. THỜI GIAN NGHIỆM THU

- Bắt đầu:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2020
- Kết thúc:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2020

IV. ĐÁNH GIÁ CÔNG VIỆC THỰC HIỆN

4.1 Các tài liệu căn cứ nghiệm thu:

Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020

4.2 Về chất lượng công việc:

Chất lượng công việc: đạt yêu cầu và đúng theo hợp đồng Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020

4.3 Ý kiến khác: (nếu có)

.....

.....

V. KẾT LUẬN:

- Các bên tham gia đồng ý nghiệm thu.
- Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

ĐẠI DIỆN CÁC BÊN THAM GIA NGHIỆM THU:

ĐẠI DIỆN BÊN A
HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS.BS Ngô Minh Xuân

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



TRƯƠNG BÁ HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày ... tháng ... năm 2020

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020 được ký kết giữa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và Công ty TNHH Phần mềm và Tư vấn Kim Tự Tháp về việc thực hiện gói thầu “Nâng cấp phần mềm đăng ký tuyển sinh online phục vụ tuyển sinh sau đại học”;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký kết phụ lục hợp đồng, gồm có:

BÊN A (Chủ đầu tư): TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

- Địa chỉ : 02 đường Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, TPHCM
- Điện thoại : (028) 38652435 - Fax: 028-3865 0025
- Mã số thuế : 0301483706
- Số tài khoản : 110 000 031 050 Tại ngân hàng thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
- Đại diện : PGS.TS.BS Ngô Minh Xuân - Chức vụ: Hiệu trưởng

BÊN B (Nhà thầu): CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VÀ TƯ VẤN KIM TỰ THÁP

- Địa chỉ : Số 05 Hoa Sữa, Phường 7, Q. Phú Nhuận, TP HCM
- Điện thoại : (028) 66727722 - Fax: (028) 35173655
- Mã số thuế : 0303549303
- Số tài khoản : 102.20034429.012 tại Ngân hàng Techcombank Chi nhánh Sài Gòn
- Đại diện : Ông Trương Bá Hà - Chức vụ: Giám Đốc

Hai bên thống nhất ký biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020 với các nội dung sau:

1. Nội dung

Bên B đã hoàn tất nội dung Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020 về việc thực hiện gói thầu “Nâng cấp phần mềm đăng ký tuyển sinh online phục vụ tuyển sinh sau đại học”.

2. Về việc thanh toán

- Tổng giá trị hợp đồng: **99.000.000 đồng.**
- Tổng giá trị thanh lý hợp đồng: **99.000.000 đồng.**
- Số tiền Bên A đã thanh toán cho bên B là: **0 đồng**

- Số tiền Bên A còn lại phải thanh toán cho Bên B là: **99.000.000 VNĐ (Bằng chữ: chín mươi chín triệu đồng).**

3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

4. Điều khoản chung

Sau khi Bên B nhận đủ số tiền như quy định tại Điều 2 của Biên bản này, Hợp đồng kinh tế số 2870/PNT-PSC/HĐKT ngày 22/9/2020 được ký kết giữa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và Công ty TNHH Phần mềm và Tư vấn Kim Tụ Thấp được thanh lý và hết hiệu lực.

Biên bản thanh lý hợp đồng này có giá trị kể từ ngày ký và được làm thành 06 bộ, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



PGS.TS.Ngô Minh Xuân

ĐẠI DIỆN BÊN B



Trương Bá Hà